

CÔNG TY CỔ PHẦN DTLIFE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DTLIFE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DTLIFE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DTLIFE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110396971

3. Ngày thành lập: 23/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 38 Chu Huy Mân, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973580043

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	4632
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính...; - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 32 Luật Dược 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	4649
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn hóa chất xét nghiệm y tế, hóa chất chống dịch bệnh, thuốc tẩy trùng, thiết bị tẩy trùng, thiết bị và dụng cụ phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân	4669
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo) Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

7.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Phòng khám đa khoa; Phòng khám nội tổng hợp; Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội; Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông; Phòng khám chuyên khoa ngoại; Phòng khám chuyên khoa phụ sản; Phòng khám chuyên khoa nam học; Phòng khám chuyên khoa răng - hàm - mặt; Phòng khám chuyên khoa tai - mũi - họng; Phòng khám chuyên khoa mắt; Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng; Phòng khám chuyên khoa tâm thần; Phòng khám chuyên khoa ung bướu; Phòng khám chuyên khoa da liễu; Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; Phòng khám chuyên khoa dinh dưỡng; Phòng khám hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy; Phòng khám, điều trị HIV/AIDS; Phòng xét nghiệm; Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang; Phòng khám, điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng; Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; Phòng khám chuyên khoa khác theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Luật Khám bệnh, Chữa bệnh 2009 và Khoản 3, 4, 5, 7, 8 Điều 22 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ được sửa đổi bởi Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.	8620
8.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình; Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài; Cơ sở dịch vụ kính thuốc; Cơ sở dịch vụ thẩm mỹ; Cơ sở dịch vụ y tế khác theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Luật Khám bệnh, Chữa bệnh 2009 và Khoản 6, 13 Điều 22 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ được sửa đổi bởi Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.	8699
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

13.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn quản lý (trừ thuế kinh doanh); - Dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	7020
14.	Quảng cáo	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình)	7410
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hoá) Chi tiết: - Website thương mại điện tử bán hàng; - Sàn giao dịch thương mại điện tử; - Ứng dụng bán hàng; - Ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử	4791
19.	Xuất bản phần mềm	5820
20.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình; - Bán lẻ các loại thuốc đông y, thuốc nam; - Cơ sở bán lẻ thuốc là nhà thuốc theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 32 Luật Dược 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	4772

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VIỆT ANH	Phòng 210, CT6, ĐN1, Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	110.000	1.100.000.000	55,000	037076003006	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	110.000	1.100.000.000	55,000		
2	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	Số 4/94 Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	037090005013	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

3	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	Số 30, N09, Khu đô thị Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	001164039115
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037090005013

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 14, Xã Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 4/94 Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội